

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA HÙNG
TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA TRUNG**

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Tên sáng kiến: Một số biện pháp để phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 – 24 tháng

Lĩnh vực /cấp học: Giáo dục (03)/ Mầm non

Tác giả: Nguyễn Thị Nhung

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường mầm non Nghĩa Trung

I. Thông tin chung:

1. Tên tác giả

Tôi ghi tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến	Chữ ký của tác giả,
1	Nguyễn Thị Nhung	01/07/1992	Đại học sư phạm mầm non	Giáo viên	Trường mầm non Nghĩa Trung	0346500699	100%	

Tên sáng kiến: “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 - 24 tháng tuổi”

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục (03)/ Mầm non

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Từ ngày 06 tháng 09 năm 2025

II. Phần mở đầu

Điều kiện hoàn cảnh tạo ra sáng kiến

1. Lý do chọn đề tài

Những năm tháng đầu tiên của cuộc đời, trẻ cần được tập nói để phát triển ngôn ngữ, việc nói thường xuyên sẽ giúp cho quá trình học nói ở trẻ hiệu quả, tạo ra những điều kiện, cơ hội để giúp trẻ giao tiếp được với mọi người xung quanh, là phương tiện giúp trẻ điều chỉnh, lĩnh hội những giá trị đạo đức mang tính chuẩn mực. Ngôn ngữ không những giúp trẻ tìm hiểu, khám phá mà còn giúp trẻ nhận thức về môi trường xung quanh, thông qua cử chỉ và lời nói của người lớn trẻ làm quen với các sự vật,

hiện tượng có trong môi trường xung quanh. Trẻ ở độ tuổi 18 - 24 tháng vô cùng hiếu động, tò mò về thế giới xung quanh mình. Khi trẻ quan sát thế giới xung quanh mình, người lớn cần giải thích cho trẻ hiểu về những thứ trẻ đang nhìn thấy. Chính vì thế, phát triển ngôn ngữ là chiếc cầu nối giúp trẻ bước vào thế giới rực rỡ sắc màu của xã hội loài người.

Ở nhóm trẻ 18 - 24 tháng, ngôn ngữ và nhận thức của trẻ còn rất nhiều hạn chế. Trẻ đang tập nói, trẻ nói được ít từ và có nhiều trẻ chưa nói được. Đây là giai đoạn trẻ đang phát triển mạnh về ngôn ngữ, bộ phận phát âm của trẻ cũng đang trên đà hoàn thiện. Trẻ ở độ tuổi này thường có biểu hiện nói chưa đầy đủ câu, nói 1 từ 1 còn nói ngọng, nói lắp. Trẻ chưa biết trả lời câu hỏi rõ ràng khi cô giáo, người lớn hỏi trẻ, nguyên nhân một phần do bộ phận phát âm của trẻ đang hoàn thiện, một phần do người lớn hướng dẫn trẻ chưa đúng cách.

Vì vậy là một giáo viên đang dạy trẻ ở lứa tuổi 18 – 24 tháng, tôi luôn suy nghĩ phải làm thế nào để dạy trẻ phát âm đúng, chính xác tiếng việt, cần phải nói rõ ràng trong khi giao tiếp. Dựa trên cơ sở thực tiễn, việc nghiên cứu đề tài nhằm mục đích tìm ra: “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 – 24 tháng tuổi” góp phần vào việc nâng cao chất lượng cho trẻ mầm non.

2. Mục đích nghiên cứu

Thông qua các biện pháp mà tôi đã rút ra được, giáo viên có thể lựa chọn ra các biện pháp phù hợp để phát triển ngôn ngữ cho trẻ từ đó giúp trẻ phát âm rõ ràng, tự tin hơn trong giao tiếp.

3. Đối tượng nghiên cứu

Các bé học sinh lớp nhà trẻ 18 - 24 tháng tuổi trường mầm non Nghĩa Trung năm học 2025 – 2026.

III. Phần nội dung

1. Mô tả giải pháp đã biết

Trong xu thế hiện nay phát triển ngôn ngữ là phương tiện cần thiết để giáo dục trẻ một cách toàn diện về đạo đức, nhân cách của con người nói chung và trẻ

em ở lứa tuổi mầm non nói riêng, vì thế ngôn ngữ chính là phương tiện giao tiếp quan trọng nhất của con người.

Ngôn ngữ không những là phương tiện giúp trẻ phát triển tư duy linh hoạt hơn mà còn là phương tiện giúp trẻ nhận thức về thế giới xung quanh. Nhờ có ngôn ngữ mà trẻ sẽ nhận biết được màu sắc, hình ảnh... của các sự vật, hiện tượng trong cuộc sống gần gũi hàng ngày.

Đối với trẻ 18 – 24 tháng tuổi cô cần dạy trẻ nghe hiểu và giao tiếp bằng ngôn ngữ. Cô có vai trò hết sức quan trọng trong việc giúp trẻ phát âm đúng bởi vì ngay từ lúc còn nhỏ khi học nói trẻ đã cần phải nhớ được phải nói như thế nào. Việc ghi nhớ này diễn ra một cách tự nhiên trong quá trình bắt chước lời nói của ông bà, bố mẹ, cô giáo... từ đó kết quả là ngôn ngữ của trẻ được hình thành. Do đó nhiệm vụ của người giáo viên là tổ chức xây dựng môi trường ngôn ngữ, tổ chức các hoạt động để trẻ được nghe, được bắt chước và được nói một cách chuẩn mực nhất. Trong quá trình thực hiện tôi đã gặp những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

Lớp được chia theo đúng độ tuổi quy định.

Đồ dùng phục vụ cho việc phát triển vốn từ cho trẻ phong phú về hình ảnh, màu sắc hấp dẫn (tranh ảnh, vật thật...)

Trẻ được tiếp xúc nhiều với các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo hướng tích cực lấy trẻ làm trung tâm thông qua các hoạt động ở lớp, các thiết bị công nghệ thông tin hiện đại... Trẻ thích khám phá tìm tòi cái mới lạ và thích được trải nghiệm. Đó là một thuận lợi lớn để tôi rèn luyện phát triển ngôn ngữ cho trẻ nhà trẻ.

Luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban Giám hiệu nhà trường đầu tư về cơ sở vật chất như: Mua sắm tranh truyện, thơ, đồ chơi...

Giáo viên nhiệt tình, sáng tạo làm đồ dùng phục vụ cho việc cung cấp và phát triển vốn từ cho trẻ.

Nhà trường thường xuyên tổ chức chuyên đề, dự giờ, thăm lớp, bồi dưỡng cho giáo viên về chuyên môn.

Các bậc phụ huynh phối kết hợp tốt với cô giáo trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Phòng học, sân bê tông rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát đảm bảo an toàn cho trẻ.

Khu vườn cỏ có diện tích phù hợp với nhiều loại đồ chơi ngoài trời phong phú, đa dạng, bắt mắt, hấp dẫn trẻ.

b. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi trên bản thân tôi khi thực hiện đề tài này cũng gặp một số khó khăn như:

Tôi được phân công dạy ở nhóm trẻ 18 - 24 tháng. Ở độ tuổi này trẻ còn khá non nớt, các cháu mới bắt đầu đi học còn khóc nhiều, chưa quen với các cô và các bạn, chưa thích nghi với các hoạt động ở lớp cũng như chế độ sinh hoạt.

Trí nhớ của trẻ còn nhiều hạn chế, trẻ chưa biết hết khối lượng các âm tiếp thu cũng như trật tự các từ khi nhắc lại câu của người lớn. Vì thế trẻ thường xuyên bỏ bớt từ, bớt âm khi nói.

Trẻ chưa mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, vốn từ của trẻ còn hạn chế .

Trình độ nhận thức của trẻ trong một lớp không đồng đều.

Ở lớp tôi khoảng 75 % trẻ phát âm chưa chính xác còn hay nói ngọng, nói lắp ví dụ như: Có trẻ phát âm chữ “l” thành chữ “n”, chữ “t” nói ngọng thành chữ “c” và một số trẻ còn nói ngọng như: Dấu ngã, dấu sắc, dấu nặng... đa số trẻ lớp tôi đều vấp phải.

Phụ huynh còn nuông chiều trẻ thường làm thay cho trẻ những công việc mà trẻ yêu cầu.

Đa số phụ huynh đều bận công việc hoặc có những lý do khách quan nào đó ít có thời gian trò chuyện với trẻ và nghe trẻ nói, chủ yếu trẻ phát triển vốn từ qua ti vi, điện thoại...

Ví dụ: Khi trẻ chỉ cần chỉ hoặc nhìn vào những gì mình thích thì sẽ được đáp ứng ngay mà không cần phải dùng lời để yêu cầu hoặc xin. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến vốn từ của trẻ trở nên nghèo nàn.

*** Số liệu điều tra trước khi thực hiện đề tài**

Bảng điều tra khảo sát trẻ trước khi thực hiện đề tài này đối với lớp tôi như sau: Tổng số trẻ được điều tra: 20 trẻ.

STT	Phân loại khả năng	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Khả năng nghe hiểu ngôn ngữ và phát âm	17	85%	3	15%
2	Vốn từ	10	50%	10	50%
3	Khả năng nói đúng ngữ pháp	8	40%	12	60%
4	Khả năng giao tiếp	7	35%	13	65%

Từ số liệu điều tra thực tế trên cho thấy phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 – 24 tháng là giáo dục cho trẻ khả năng nghe, hiểu ngôn ngữ và phát âm chuẩn, phát triển vốn từ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc, giáo dục văn hoá giao tiếp lời nói.

Ngoài ra ngôn ngữ còn là phương tiện phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức. Đặc biệt nhờ có ngôn ngữ mà trẻ dễ dàng giao tiếp với mọi người xung quanh, nói ra được những điều mà mình mong muốn. Chính vì vậy mà trong quá trình dạy trẻ tôi đã mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng “Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 – 24 tháng tuổi” vào công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ 18 – 24 tháng tuổi mà tôi đang giảng dạy.

2. Nội dung các giải pháp mới: Tính mới, tính sáng tạo: Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

2.1. Nội dung các giải pháp mới

Rút kinh nghiệm qua những biện pháp mà tôi đã áp dụng chưa hiệu quả trước đó, tôi đã tìm tòi, nghiên cứu và áp dụng những biện pháp mới. Và dưới đây là những biện pháp mà tôi đã áp dụng và đạt được những kết quả khả quan:

a. Giải pháp 1: Cần tạo môi trường giáo dục trong lớp phù hợp, phong phú.

Ở lứa tuổi mầm non, trẻ thích “Học mà chơi, chơi mà học”. Chính vì thế, thông qua hoạt động chơi để trẻ lĩnh hội được nhiều kiến thức hơn, tạo cơ hội

cho trẻ được vui chơi học tập trong môi trường thân thiện giúp trẻ sẽ phát triển toàn diện về thẩm mỹ, thể chất, nhận thức.

Việc xây dựng môi trường trong lớp học rất quan trọng bởi thông qua môi trường giáo dục sẽ tạo cho trẻ sự hấp dẫn kích thích trẻ tham gia tìm tòi khám phá những điều mới lạ. Phải đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi phong phú, đa dạng phù hợp với từng tháng.

Ví dụ: Tháng thứ tám: “Phương tiện giao thông”. Cô cho trẻ tham quan mô hình các loại phương tiện giao thông giúp trẻ biết được tên, đặc điểm, công dụng



Hình ảnh mô hình phương tiện giao thông

Tạo môi trường có không gian, cách sắp xếp phù hợp, gần gũi, quen thuộc với cuộc sống hằng ngày của trẻ.

Xây dựng môi trường giáo dục phù hợp góp phần thỏa mãn nhu cầu vui chơi và hoạt động của trẻ.

Bản thân tôi luôn luôn tạo cho trẻ cảm nhận được mỗi ngày đến trường là một ngày vui làm cho trẻ thêm yêu trường, yêu lớp, gắn bó với ngôi trường thân yêu của mình đó cũng chính là trách nhiệm của mỗi giáo viên.

Cần trang trí lớp sao cho nổi bật tạo cảm giác thích thú cho trẻ, biến không gian lớp học trở nên gần gũi thân thiện hơn đối với trẻ.

Tôi chú ý trang trí và làm đẹp không gian lớp học của mình để phục vụ cho các hoạt động.

Ví dụ: Ở góc “Bé đến lớp” cô trang trí và có hình ảnh của các bạn trong lớp, mỗi khi trẻ đến lớp cô cho trẻ đến lấy hình ảnh của mình gắn lên còn những bạn không đi học thì cô sẽ gắn ảnh của các bạn vào ngôi nhà có chữ “ Bé ở nhà” và trò chuyện về tên các bạn trong lớp để trẻ nhớ tên các bạn của mình.



Hình ảnh góc bé đến lớp

Trang trí những góc chơi nổi bật, đẹp mắt, sáng tạo để các cháu khi đến lớp luôn thích thú và thích được đến lớp.

Các góc chơi trong lớp được phân chia khu vực chơi giữa các góc động và góc tĩnh để trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Tôi chú ý trang trí tên góc và hình ảnh trang trí đẹp mắt, màu sắc và ngộ nghĩnh hấp dẫn trẻ. Luôn đổi mới trong việc tôn tạo môi trường để giúp trẻ hào hứng, thích thú. Ngoài việc tạo môi trường đẹp mắt, tôi còn tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, nguyên vật liệu tái chế để làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động.



Hình ảnh góc hoạt động với đồ vật

Ở bên ngoài cửa lớp cũng là một không gian lý tưởng, thích hợp vì thế tôi tận dụng làm góc thiên nhiên của lớp nơi mà các bạn mỗi ngày cùng cô trồng và chăm sóc cây hoa. Sau giờ học tôi và trẻ cùng nhau ra góc thiên nhiên để tưới nước cho cây và cùng trò chuyện về các loại cây và hoa:

- Các con đoán xem hoa này có tên là gì?
- Hoa ngọc anh có màu gì đây?
- Lá có màu gì?
- Còn đây là cây gì?
- Để cây tươi tốt, hằng ngày các con phải làm gì?

Sau mỗi lần đưa ra câu hỏi cho trẻ trả lời tôi đều củng cố lại kiến thức để trẻ hiểu rõ và khắc sâu hơn. Tôi luôn khuyến khích trẻ mạnh dạn trả lời bằng lời nói, dù trẻ chỉ nói được từ đơn hay câu ngắn, từ đó giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp. Bên cạnh việc tổ chức hoạt động trong lớp, tôi còn tận dụng môi trường xung quanh để giúp trẻ được quan sát và trải nghiệm thực tế.



Hình ảnh trẻ chăm sóc cây

Việc trang trí lớp học tạo sự hứng thú cho trẻ khi đến trường và nó đem lại cho trẻ nhiều điều bổ ích, thú vị. Các góc được trang trí theo hướng mở bố trí phù hợp, thuận tiện cho trẻ khi chơi, đồ dùng đồ chơi phong phú, đa dạng và chủ yếu là đồ dùng tự làm.

b. Giải pháp 2: Làm đồ dùng đồ chơi

- Đồ dùng phải đẹp mắt, màu sắc phù hợp đảm bảo tính an toàn (không có cạnh sắc nhọn) và cô thường xuyên vệ sinh đồ dùng đồ chơi cho trẻ không có bụi bẩn.

- Nếu là tranh vẽ phải đẹp, phù hợp với câu chuyện, phía dưới có chữ to giúp cho việc phát triển vốn từ của trẻ được thuận lợi.

- Đồ vật thật có liên quan đến câu chuyện.

Ví dụ: Trong câu chuyện “Cả nhà ăn dưa hấu”. Trong phần củng cố cô cho trẻ chơi trò chơi: Nhặt hạt dưa hấu

+ Chuẩn bị: Rổ, bông tăm làm hạt dưa, tranh quả dưa hấu



Hình ảnh đồ dùng để chơi trò chơi nhật hạt dưa hấu

- Tranh vẽ đẹp mắt, màu sắc nổi bật, kích thước phù hợp không được to hoặc nhỏ quá.

c. Giải pháp 3: Giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động chơi tập có chủ đích:

Ngôn ngữ của trẻ được hình thành và phát triển qua giao tiếp với con người và sự vật hiện tượng ở thế giới xung quanh. Cần dạy trẻ nói trọn vẹn câu, phát âm đúng các âm chuẩn tiếng Việt. Để làm được điều đó tôi cần dạy trẻ thông qua các hoạt động khác nhau như qua các giờ học, các hoạt động hàng ngày và chơi ngoài trời. Để rèn luyện và giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, hướng dẫn cho trẻ biết diễn đạt ý muốn của mình cho người khác hiểu thì cần cho trẻ tiếp xúc với các sự vật hiện tượng để trẻ biết gọi tên, đặc điểm của từng đối tượng.

*** Xây dựng video nhân vật đồng hành đưa vào trong hoạt động**

Để các tiết học trở nên lôi cuốn, hấp dẫn, không bị nhàm chán do lặp đi lặp lại cách thức tổ chức, tôi đã chủ động thiết kế các nhân vật đồng hành sao cho phù hợp với nội dung bài học tạo phần thích thú, kích thích trẻ.

Ví dụ: Ở tháng thứ bảy: Bé tìm hiểu các loại quả tôi tạo nhân vật đồng hành là quả cam xanh, tôi mở đoạn video quả cam xanh biết nói với nội dung: Xin chào các bạn nhỏ 18 – 24 tháng mình là quả cam xanh, rất vui hôm nay tôi là người đồng hành cùng cô giáo và các bạn trong buổi học hôm nay, bây giờ chúng mình cùng đến với giờ học hôm nay nhé.



Hình ảnh nhân vật quả cam đồng hành

Để tạo ra các nhân vật đồng hành tôi đã thực hiện như sau trước tiên tôi truy cập vào trang web dreamina để nhập câu lệnh mô tả nhân vật mong muốn sau đó chờ AL tạo nhân vật và tải về.

Ngoài ra các nhân vật đồng hành tôi có thể sử dụng web Canva để thiết kế nhân vật, với trang canva tôi truy cập vào tài khoản => Chọn bài thuyết trình => Thành phần tìm nhân vật ví dụ như quả cam => Chọn nhân vật phù hợp => Tải nhân vật về lưu ở dạng hình ảnh

Khi đã có nhân vật tôi biến các nhân vật đó thành hình ảnh động bằng cách dùng AL:

Truy cập Runwayml.com => Chọn đăng nhập bằng tài khoản google => Chọn tài khoản gmail để đăng nhập => Tiếp tục => Tắt bỏ các mục quảng cáo xuất hiện trên giao diện => Kéo thanh chuột xuống chọn Text/image to video => Tải ảnh lên => Chọn ảnh từ máy tính đã lưu sẵn => Nhập phần mô tả ở dưới theo ý thích => Generate => Chờ 20-30s là thu được kết quả => Tải xuống.

Video hoành chính tôi đưa vào phần capcut lồng tiếng có thể dùng AL hoặc lồng trực tiếp tiếng của mình.

*** Phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động làm quen với văn học:**

Hoạt động làm quen với văn học là hoạt động không thể thiếu được đối với trẻ ở lứa tuổi mầm non, vì thông qua các hoạt động làm quen với văn học là loại hình nghệ thuật, đặc sắc, không thể thiếu được trong đời sống con người và đó cũng là cánh cửa mở ra chân trời phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Làm quen với văn học ở nhà trẻ là hoạt động cho trẻ tiếp xúc với tác phẩm văn học thông qua nghệ thuật đọc, kể diễn cảm của cô giáo, giúp trẻ hiểu nội dung và hình thức cơ bản của thơ, truyện. Văn học cung cấp cho trẻ một món ăn tinh thần không thể thiếu, kích thích trí tưởng tượng và biểu cảm ngôn ngữ.

Thông qua các bài thơ, câu chuyện giúp hình thành phát triển ở trẻ kỹ năng nói rõ ràng, mạch lạc từ đó giúp cung cấp thêm cho trẻ vốn từ phong cũng như được học thêm được các từ mới qua giờ học thơ, truyện.

Trang trí mảng tường góc nghệ thuật với sách truyện, tranh ảnh, rối tay, mô hình để trẻ tự do khám phá.

Ví dụ : Trang trí góc nghệ thuật nổi bật giúp trẻ thích thú tham gia vào góc chơi



Hình ảnh trang trí góc nghệ thuật

Để giờ học thơ, truyện đạt kết quả cao cũng như hình thành ngôn ngữ cho trẻ thì đồ dùng phục vụ cho tiết học phải đảm bảo:

+ Cần chuẩn bị đồ dùng đẹp mắt, màu sắc phù hợp đảm bảo an toàn và vệ sinh cho trẻ.

+ Nếu là tranh vẽ phải đẹp, phù hợp với câu truyện, phía dưới phải có chữ to giúp cho việc phát triển vốn từ của trẻ được thuận lợi.

Bản thân giáo viên trước tiên cần thuộc truyện, ngôn ngữ của cô phải linh hoạt, giọng đọc phải diễn cảm, thể hiện đúng ngữ điệu của các nhân vật để truyền tải tới trẻ. Cô kể chuyện chậm rãi, vừa phải cho trẻ lắng nghe và ghi nhớ được các từ ngữ, các câu văn trong truyện giúp trẻ tích lũy được vốn từ.

Ví dụ: Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện “Quả trứng”. Tôi cung cấp vốn từ cho trẻ: “lúc lắc”, “ngắm nghía”... Cô có thể cho trẻ quan sát quả trứng, hình ảnh chú vịt con và giải thích từ ngắm nghía từ đó tôi dẫn dắt trẻ vào nội dung câu chuyện.



Trẻ lắng nghe cô kể chuyện

- Với hệ thống câu hỏi giúp trẻ nhớ được nội dung truyện vừa học:
- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (Quả trứng)
 - + Trong chuyện có những nhân vật nào? (Bạn gà và bạn lợn)
 - + Hai bạn gà và vịt nhìn thấy gì? (Quả trứng)
 - + Khi hai bạn nhìn thấy quả trứng thì quả trứng đã như thế nào? (Lúc lắc, lúc lắc)
 - + Và điều kỳ diệu gì đã xảy ra? (Vịt con ngó đầu ra kêu...)
 - Cô kể 1 - 2 lần bằng rối, bằng video cho trẻ nghe giúp trẻ hiểu thêm về tác phẩm và qua đó lấy nhân vật để giáo dục trẻ phải biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.

Qua câu chuyện ngoài những từ ngữ trẻ đã biết tôi cung cấp thêm nhiều từ mới cho trẻ để ngôn ngữ của trẻ thêm phong phú hơn.

Như vậy có thể nói thơ, truyện không những kích thích phát triển nhận thức của trẻ mà còn phát triển ngôn ngữ cho trẻ một cách toàn diện về nhân cách, đạo đức, giúp trẻ nhớ nội dung câu truyện và biết sử dụng ngôn ngữ linh hoạt để trả lời, trò chuyện, tiếp thu kiến thức. Từ đó trẻ rất mạnh dạn khi giao tiếp, thích tham gia vào các hoạt động làm quen với văn học.

*** Phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động giáo dục âm nhạc:**

Đối với trẻ, âm nhạc giúp trẻ phát triển ngôn ngữ cũng có thể ví như nguồn sữa nuôi dưỡng tinh thần của bé ngay từ khi lọt lòng mẹ và nó có vai trò đặc biệt trong giai đoạn trẻ ở độ tuổi mầm non. Thông qua các bài hát trẻ được tiếp xúc hiểu nội dung và hát theo lời bài hát, từ đó làm vốn từ của trẻ được mở rộng hơn. Tuy nhiên do đặc điểm của trẻ ở lứa tuổi này nên nhiều trẻ hát còn sai. Vì vậy để thu hút trẻ vào giờ học đạt kết quả tốt và giúp trẻ phát triển ngôn ngữ được tốt hơn tôi luôn nghiên cứu, tìm ra các biện pháp, hình thức học phù hợp, linh hoạt để dạy trẻ.

Khi tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc, để có hiệu quả cao cô cần linh hoạt cho trẻ được tiếp xúc với nhiều đồ vật như: Trống, lắc, xắc xô, phách tre ... Trẻ được học những giai điệu vui tươi kết hợp với các loại vận động theo bài hát một cách nhịp nhàng trẻ sẽ hứng thú tham gia vào hoạt động hơn.

Ngoài ra tôi cũng cần chuẩn bị tốt về giáo án cũng như hát đúng lời, đúng giai điệu, phù hợp, tình cảm để thu hút trẻ tham gia hoạt động, khi trẻ hứng thú tham gia hoạt động tức là ngôn ngữ của trẻ cũng đang hoàn thiện và phát triển.

Ví dụ: Nghe hát bài “Ồ sao bé không lắc” tôi đã thể hiện những động tác múa minh họa cho bài hát như sau:

+ Câu thứ nhất: Đưa tay ra nào nắm lấy cái tai, lắc lư cái đầu, lắc lư cái đầu (Trẻ đưa tay ra hai tay cầm 2 tai nghiêng đầu về 2 phía phải trái)

+ Câu thứ hai:Ồ sao bé không lắc, ồ sao bé không lắc (1 tay đưa thẳng về phía trước, sau đó đổi tay, mình khom)

+ Câu thứ ba: Đưa tay ra nào, nắm lấy cái eo, lắc lư cái mình này, lắc lư cái mình này (2 tay chống hông nghiêng người sang 2 phía)

+ Câu thứ tư:Ồ sao bé không lắc, ồ sao bé không lắc (1 tay đưa thẳng về phía trước, sau đó đổi tay, mình khom)

+ Câu thứ năm: Đưa tay ra nào, nắm lấy cái chân, lắc lư cái đùi này, lắc lư cái đùi này (Trẻ khom mình, 2 tay nắm lấy 2 đầu gối, 2 đầu gối chụm vào nhau, đưa sang trái, sang phải)

+ Câu thứ sáu:Ồ sao bé không lắc, ồ sao bé không lắc (1 tay đưa thẳng về phía trước, sau đó đổi tay, mình khom)

+ Câu cuối: là lá la là lá la la là (2 tay giơ cao lên đầu, quay 1 vòng)



Hình ảnh trẻ lắng nghe cô hát

Qua những giờ nghe hát, vận động minh họa theo nhạc, trẻ đã biết sử dụng ngôn ngữ có mục đích, trong khi tập hát, trẻ không chỉ tiếp thu những giai điệu, tiết tấu âm nhạc, lời ca giản dị dễ hiểu gần gũi với trẻ mà còn giúp trẻ phát triển ngôn ngữ một cách tốt hơn.

d. Giải pháp 4: Giáo dục ngôn ngữ qua các hoạt động khác trong ngày.

*** Hoạt động đón trẻ:**

Công tác đón trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong ngày vì thế cô giáo phải thật gần gũi, vui vẻ, niềm nở, tích cực trò chuyện với trẻ, trao đổi những thông tin cần thiết của trẻ với phụ huynh như tình hình sức khỏe, trang phục phù hợp với thời tiết. Chính vì vậy trò chuyện với trẻ là hình thức dễ dàng để cung cấp vốn từ cho trẻ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Thông qua việc trò chuyện với trẻ cô mới có thể cung cấp, mở rộng vốn từ cho trẻ.

Ví dụ: Cô trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình trẻ:

+ Con kể cho cô và các bạn nghe gia đình con có những ai?

+ Bố con tên gì?

+ Mẹ con tên gì?

+ Mẹ con làm nghề gì vậy?

Khi trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, về các hoạt động của lớp và về khả năng tự phục vụ của trẻ, khả năng chơi đoàn kết với các bạn trong lớp. Khi cô trò chuyện với trẻ, được cô hướng dẫn, động viên từ đó giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp, giúp cho vốn từ của trẻ trở nên phong phú hơn, ngôn ngữ của trẻ nhờ đó mà được mở rộng và phát triển hơn.

Ngoài ra trong giờ đón trẻ tôi luôn nhắc trẻ biết chào ông, bà, bố, mẹ như vậy sẽ kích thích trẻ trả lời đủ câu bên cạnh đó giáo dục lễ giáo cho trẻ biết lễ phép, biết vâng lời người lớn.

Chính vì vậy hoạt động đón trẻ có vai trò rất quan trọng, nó giúp cho giáo viên và phụ huynh tìm ra tiếng nói chung trong quá trình dạy trẻ để trẻ. Được sự quan tâm của các cô giáo các cháu đã mạnh dạn hơn và nói đủ câu hơn và phụ huynh cũng rất hài lòng về sự tiến bộ rõ rệt của trẻ.

*** Hoạt động dạo chơi ngoài trời:**

Đối với trẻ mầm non vui chơi là hoạt động chủ đạo mà trong đó hoạt động chơi ngoài trời là một hoạt động không thể thiếu được với trẻ.

Hàng ngày ở lớp tôi thường cho trẻ đi dạo chơi quanh sân trường, tôi thường xuyên đặt câu hỏi để trẻ được gọi tên các đồ chơi quanh sân trường như: Đu quay, cầu trượt, xích đu, bập bênh... Ngoài ra tôi còn giới thiệu, trò chuyện cho trẻ biết tên và đặc điểm một số loại hoa, cây xanh ở góc thiên nhiên của lớp nhằm cung cấp thêm kiến thức và vốn từ cho trẻ.

Ví dụ: Cho trẻ dạo chơi trò chuyện về góc thiên nhiên của lớp:

- + Cô đó chúng mình biết đây là cây gì? (Cây roi)
- + Lá có màu gì đây? (Màu xanh ạ)
- + Thế còn đây là cây hoa gì?
- + Hoa hồng có màu gì đây?
- + Cây sống được nhờ đâu?
- + Muốn cây tươi tốt hàng ngày chúng mình phải làm gì?

Như vậy hoạt động dạo chơi ngoài trời giúp cho trẻ được tiếp xúc với môi trường xung quanh, tạo cơ hội cho trẻ được đi tham quan trải nghiệm, mở rộng thêm vốn từ, vốn hiểu biết của mình để phát triển ngôn ngữ một cách tốt nhất từ đó trẻ nói được trọn vẹn câu và trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc hơn, tự tin hơn trong giao tiếp



Hình ảnh trẻ quan sát, trò chuyện về góc thiên nhiên của lớp

*** Hoạt động chơi ở các góc:**

Hội đồng chơi ở các góc là một trong những hoạt động quan trọng. Chơi ở các góc giúp trẻ chia sẻ niềm vui của mình với bạn bè, mọi người làm cho thế giới xung quanh của các trẻ đẹp hơn và rộng lớn hơn..

Hoạt động chơi có tác dụng lớn trong việc phát triển vốn từ, đặc biệt là tích cực hoá vốn từ cho trẻ. Thời gian chơi của trẻ chiếm nhiều nhất trong thời gian trẻ ở lớp, là thời gian trẻ được vui chơi thoải mái nhất. Trong quá trình trẻ chơi sử dụng các loại từ khác nhau để giao tiếp, có điều kiện học và sử dụng các từ có nội dung phong phú, đa dạng hơn.

Ví dụ: Trong góc “Hoạt động với đồ vật” ở tháng thứ nhất: Bé và gia đình thân yêu” tôi hướng dẫn trẻ xâu hoa, lá lại tạo thành những chiếc vòng xinh xắn. Khi trẻ đang xâu vòng tôi luôn bao quát, động viên khuyến khích trẻ xâu thật nhiều những chiếc vòng thật ngộ nghĩnh để tặng bà, mẹ, các cô, các bác. Cô đàm thoại với trẻ:

- + Hương ơi, con đang xâu gì thế? (con đang xâu vòng ạ)
- + Con xâu vòng để làm gì?
- + Vòng con xâu có màu gì?
- + Con cầm dây bằng tay gì?
- + Con xâu vòng bằng gì đấy? (con xâu bằng dây ạ)



Hình ảnh trẻ đang xâu vòng

Như vậy thông qua hoạt động chơi ở các góc không những rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay mà còn góp phần phát triển ngôn ngữ cho trẻ, tạo ra được các sản phẩm đẹp mắt.

*** Hoạt động vệ sinh ăn trưa:**

Giờ ăn trưa của trẻ cũng rất quan trọng bởi vì trong khi ăn cô luôn trò chuyện cùng trẻ để trẻ trả lời những câu hỏi mà cô hỏi trẻ, thông qua việc trả lời câu hỏi của cô cũng giúp trẻ củng cố và làm phong phú thêm kiến thức về ngôn ngữ.

Ví dụ: Trước khi ăn cơm cô rửa tay cho trẻ, trước khi ăn cô trò chuyện giới thiệu về món ăn để trẻ được phát âm nhiều:

+ Ở nhà trước khi ăn mẹ có rửa tay cho con không?

+ Thế đôi bàn tay để làm gì con có biết không? (Để xúc cơm, để tô màu...)

Trong khi cho trẻ ăn cô luôn động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất của mình và trò chuyện cùng trẻ:

+ Hôm nay chúng mình ăn cơm với thịt kho trứng cút nhé.

+ Bạn Ngọc tự xúc ăn giỏi nào, con ăn cơm với gì đây? (Con ăn cơm với thịt kho trứng cút ạ)

+ Bạn Khôi giỏi quá con ăn được mấy bát cơm rồi?

+ Cơm rơi chúng mình bỏ vào đâu nhỉ?



Hình ảnh trẻ đang ăn trưa

e. Giải pháp 5: Công tác phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình

- Trao đổi với phụ huynh cố gắng dành thời gian để trò chuyện, tâm sự với trẻ và lắng nghe trẻ nói. Khi trò chuyện với trẻ phải nói rõ ràng, mạnh mẽ, tốc độ vừa nghe để trẻ nghe cho dễ.

- Khuyến khích hoặc tuyên truyền với phụ huynh cung cấp kinh nghiệm sống cho trẻ. Cần tập cho trẻ nói ở mọi lúc mọi nơi, cần tránh cho trẻ nghe những hình thái ngôn ngữ không chính xác...

- Cha mẹ, người thân cố gắng phát âm đúng, không nên bắt trước những từ trẻ nói ngọng mà cần phải sửa sai ngay những từ trẻ nói sai.

- Ngoài ra tôi còn kết hợp với phụ huynh sưu tầm những quyển thơ, truyện có hình ảnh rõ nét, nội dung phù hợp với trẻ 18 - 24 tháng tuổi để cho trẻ làm quen và để xây dựng góc sách, truyện của lớp.

Qua một thời gian áp dụng tôi thấy ngôn ngữ của trẻ ngày càng tiến bộ hơn và phụ huynh cũng rất hài lòng về nhà trẻ nói năng nhiều hơn, phát âm rõ hơn không nói ngọng, nói lắp nữa mà trẻ đã tự tin, mạnh mẽ, nói rõ ràng, mạch lạc hơn. Từ đó phụ huynh quan tâm nhiều hơn đến việc phối hợp với phụ huynh để giúp ngôn ngữ của con em mình được phát triển tốt hơn.

2.2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

*** Tính mới của giải pháp**

Tính mới của giải pháp giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động chơi tập có chủ đích như: Xây dựng video nhân vật đồng hành đưa vào trong hoạt động. Giúp trẻ mạnh mẽ giao tiếp, tăng khả năng nghe hiểu và phát triển vốn từ thông qua việc trò chuyện cùng nhân vật. Khắc phục sự nhàm chán, lặp lại trong hình thức tổ chức hoạt động, tạo cho trẻ tâm lý vui vẻ, thoải mái khi học. Kích thích trẻ tập trung quan sát, ghi nhớ nội dung bài học tốt hơn, từ đó nâng cao hiệu quả phát triển ngôn ngữ. Có thể áp dụng linh hoạt trong nhiều hoạt động khác nhau như nhận biết tập nói, kể chuyện, âm nhạc, hoạt động

2.3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

- Đánh giá khả năng nhân rộng:

Giải pháp “Xây dựng nhân vật đồng hành đưa vào trong hoạt động” có tính thực tiễn cao và dễ áp dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Giáo viên có thể linh hoạt thiết kế các nhân vật phù hợp với từng chủ đề, nội dung bài học và độ tuổi của trẻ nhằm tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động.

Các video, hình ảnh nhân vật có thể sử dụng nhiều lần, dễ chỉnh sửa và bổ sung nên thuận lợi cho giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục. Việc thực hiện không đòi hỏi nhiều kinh phí, có thể tận dụng các thiết bị sẵn có như điện thoại, máy tính, tivi của lớp học nên phù hợp với điều kiện thực tế của nhiều nhà trường.

Giải pháp không chỉ áp dụng hiệu quả trong hoạt động phát triển ngôn ngữ mà còn có thể sử dụng trong các lĩnh vực giáo dục khác như nhận biết tập nói, âm nhạc, kể chuyện, khám phá môi trường xung quanh, hoạt động góc...

- Đánh giá phạm vi ảnh hưởng:

Giải pháp được áp dụng hiệu quả tại nhóm lớp 18–24 tháng tuổi nơi tôi công tác và nhận được sự quan tâm, đánh giá tích cực từ đồng nghiệp, phụ huynh và nhà trường. Nhiều giáo viên trong tổ chuyên môn có thể tham khảo, học tập và áp dụng vào các hoạt động giáo dục khác nhau nhằm đổi mới hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bên cạnh đó, các video nhân vật đồng hành dễ thiết kế, dễ sử dụng, có thể chia sẻ và áp dụng cho nhiều độ tuổi trong bậc học mầm non như nhà trẻ và mẫu giáo. Giáo viên có thể linh hoạt thay đổi nội dung, hình ảnh nhân vật phù hợp với từng chủ đề và khả năng nhận thức của trẻ.

Giải pháp góp phần thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng chuyên môn của giáo viên và xây dựng môi trường giáo dục sinh động, hiện đại, phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay.

2.4. Hiệu quả áp dụng và lợi ích thu được từ sáng kiến

- **Hiệu quả về mặt khoa học:**

Giải pháp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ 18–24 tháng tuổi, giúp trẻ tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên thông qua hình

ảnh, âm thanh và hoạt động trải nghiệm. Việc sử dụng video nhân vật đồng hành đã góp phần kích thích khả năng nghe, hiểu và phát âm của trẻ, giúp trẻ tăng vốn từ, mạnh dạn giao tiếp và phát triển kỹ năng diễn đạt đơn giản. Trẻ hứng thú hơn khi tham gia các hoạt động, khả năng tập trung chú ý được nâng lên, từ đó chất lượng hoạt động phát triển ngôn ngữ được cải thiện rõ rệt. Giáo viên có thêm hình thức tổ chức hoạt động mới, linh hoạt và sáng tạo hơn trong quá trình giảng dạy, góp phần đổi mới phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Hiệu quả về mặt kinh tế:

Giải pháp tận dụng được các thiết bị sẵn có như điện thoại, máy tính, tivi của lớp học nên không tốn nhiều kinh phí đầu tư. Giáo viên có thể tự thiết kế video, hình ảnh và nhân vật đồng hành từ các phần mềm đơn giản, dễ thực hiện, tiết kiệm chi phí mua đồ dùng dạy học. Các video và học liệu có thể sử dụng nhiều lần trong các năm học khác nhau, giúp tiết kiệm thời gian và kinh phí chuẩn bị hoạt động. Khi trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động sẽ nâng cao hiệu quả giáo dục, giảm áp lực cho giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động và chăm sóc trẻ. Giải pháp dễ áp dụng, có khả năng nhân rộng tại các lớp mầm non mà không cần đầu tư nhiều cơ sở vật chất hay trang thiết bị hiện đại không phát sinh nhiều chi phí.

- Hiệu quả về mặt xã hội:

Giải pháp góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non, tạo được sự tin tưởng của phụ huynh đối với giáo viên và nhà trường.

+ Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, biết bày tỏ nhu cầu và cảm xúc bằng lời nói, từ đó giúp trẻ hòa đồng hơn với bạn bè và môi trường xung quanh.

+ Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ, giúp phụ huynh quan tâm hơn đến việc trò chuyện, tương tác cùng con tại nhà.

+ Việc áp dụng các hình thức dạy học sinh động, hiện đại góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực và hạnh phúc cho trẻ mầm non.

- Các hiệu quả khác:

** Đối với trẻ:*

Sau thời gian tôi mạnh dạn áp dụng một số biện pháp thích hợp để từng trẻ lớp tôi đã mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp.

- Trẻ đã phát âm rõ ràng, nói được câu đơn 2-3 tiếng, vốn từ của trẻ đã phong phú hơn rất nhiều so với đầu năm học.

- Khi giao tiếp với người lớn trẻ đã biết nói đủ câu không còn nói ngọng, nói lắp nữa mà còn biết diễn đạt một sự việc nào đó rõ ràng hơn, dễ hiểu hơn.

** Kết quả khảo sát trẻ cuối năm:* Tổng số trẻ khảo sát 30 trẻ.

STT	Phân loại khả năng	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
1	Khả năng nghe hiểu ngôn ngữ và phát âm	28	93%	2	7%
2	Vốn từ	26	87%	4	13%
3	Khả năng nói đúng ngữ pháp	23	77%	7	23%
4	Khả năng giao tiếp	24	80%	6	20%

** Đối với giáo viên:*

- Hàng ngày ngoài giờ dạy ở trên lớp tôi luôn dành thời gian để trò chuyện với trẻ và lắng nghe trẻ nói khi trò chuyện với trẻ cô phải nói rõ ràng, mạch lạc tốc độ vừa phải để trẻ nghe được rõ hơn.

- Bản thân tôi luôn nỗ lực và trau dồi kiến thức để hiểu sâu hơn về đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và tự tin hơn mỗi khi lên lớp.

- Bản thân luôn yêu nghề mến trẻ, không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn về hoạt động phát triển ngôn ngữ, tổ chức hoạt động đạt hiệu quả cao.

- Phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh, tạo sự tin tưởng với phụ huynh và sự tin yêu với trẻ.

** Đối với phụ huynh:*

- Phụ huynh tích cực trao đổi với cô giáo về những tiến bộ của trẻ về ngôn ngữ và có những đóng góp thiết thực giúp giáo viên hiểu thêm về trẻ từ đó có những biện pháp điều chỉnh thích hợp.

- Phụ huynh rất phấn khởi, hài lòng trước sự tiến bộ rõ rệt của con em mình, vì con mình đã phát âm rõ ràng, mạch lạc hơn và tự tin hơn khi giao tiếp.

- Được sự tin tưởng và ủng hộ của phụ huynh trong việc sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng đồ chơi phụ vụ cho các tiết học được trực quan, sinh động, hấp dẫn trẻ.

3. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Phạm Thị My	11/10/1992	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng III	Đại học sư phạm mầm non	Áp dụng thử
2	Dương Thị Hường	12/08/1983	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng III	Cao đẳng sư phạm mầm non	Áp dụng thử
3	Ngô Thị Quyên	02/05/1991	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng III	Đại học sư phạm mầm non	Áp dụng thử

4. Các thông tin cần được bảo mật (nếu có)

IV. Phần kết luận

***Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến**

Giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18–24 tháng tuổi thông qua hoạt động chơi – tập có chủ đích giữ vai trò rất quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển toàn diện của trẻ. Ở lứa tuổi này, trẻ học thông qua chơi, trải nghiệm và bắt chước nên việc tổ chức các hoạt động sinh động, hấp dẫn sẽ giúp trẻ tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên và hiệu quả hơn.

Việc xây dựng video nhân vật đồng hành trong các hoạt động chơi – tập có chủ đích giúp tạo hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động. Các nhân vật hoạt hình ngộ nghĩnh, gần gũi cùng hình ảnh và âm thanh sinh động giúp trẻ tập trung chú ý, mạnh dạn giao tiếp và tích cực trả lời câu hỏi của cô.

Thông qua việc trò chuyện, tương tác với nhân vật trong video, trẻ được nghe nhiều từ ngữ, câu nói phù hợp với lứa tuổi, từ đó mở rộng vốn từ, phát triển khả năng nghe hiểu, phát âm và diễn đạt bằng lời nói. Trẻ được rèn luyện kỹ năng giao tiếp trong môi trường vui vẻ, thoải mái nên tự tin hơn khi giao tiếp với cô và bạn bè.

Giải pháp còn giúp đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá và học tập thông qua các tình huống gần gũi với cuộc sống hàng ngày. Qua đó nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cũng như các kỹ năng cần thiết cho trẻ.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng video nhân vật đồng hành còn góp phần nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên, giúp giáo viên sáng tạo hơn trong việc thiết kế bài giảng và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục mầm non hiện nay.

Với những hiệu quả mang lại, giáo dục phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động chơi – tập có chủ đích như xây dựng video nhân vật đồng hành có ý nghĩa thiết thực và tầm quan trọng lớn trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

***Bài học kinh nghiệm**

Qua quá trình thực hiện giải pháp “Xây dựng video nhân vật đồng hành đưa vào trong hoạt động” nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18–24 tháng tuổi, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Giáo viên cần nắm vững đặc điểm tâm sinh lý, khả năng nhận thức và ngôn ngữ của trẻ theo từng độ tuổi để lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức hoạt động phù hợp.

Khi xây dựng video nhân vật đồng hành cần lựa chọn hình ảnh đẹp, màu sắc tươi sáng, âm thanh rõ ràng, lời nói ngắn gọn, dễ hiểu và gần gũi với trẻ để tạo hứng thú và thu hút sự chú ý của trẻ.

Giáo viên phải linh hoạt, sáng tạo trong quá trình tổ chức hoạt động, thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ được nghe, nói, giao tiếp và bộc lộ cảm xúc của mình.

Cần quan tâm đến tất cả trẻ trong lớp, đặc biệt là những trẻ nhút nhát, chậm nói; động viên, khuyến khích trẻ tham gia hoạt động để trẻ tự tin hơn trong giao tiếp.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin cần phù hợp, tránh lạm dụng quá nhiều gây ảnh hưởng đến khả năng tập trung và hoạt động trực tiếp của trẻ.

Giáo viên cần thường xuyên học hỏi, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường có vai trò rất quan trọng trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Phụ huynh cần dành thời gian trò chuyện, đọc truyện, hát cho trẻ nghe và hạn chế cho trẻ sử dụng điện thoại quá nhiều.

Muốn đạt hiệu quả cao, giáo viên cần kiên trì, nhẹ nhàng và tạo môi trường học tập thân thiện, vui vẻ để trẻ mạnh dạn tham gia các hoạt động giao tiếp hằng ngày.

***Cam đoan không sao chép vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam đoan mọi thông tin trong bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép hoặc vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính mong được đón nhận những góp ý, bổ sung của Hội đồng sáng kiến và các bạn đồng nghiệp để sáng kiến „Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ 18 – 24 tháng tuổi” đạt hiệu quả tốt hơn.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ Nghĩa Hưng, ngày 05 tháng 05 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Tác giả

Vũ Thị Luyện

Nguyễn Thị Nhung

MỤC LỤC

I. ĐIỀU KIỆN HOÀN CẢNH TẠO RA SÁNG KIẾN.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	3
2. Mục đích nghiên cứu.....	4
3. Đối tượng nghiên cứu.....	4
II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP.....	4
1. Mô tả giải pháp trước khi tạo ra sáng kiến.....	4
2. Mô tả giải pháp sau khi có sáng kiến.....	7
a. Biện pháp 1: Cần tạo môi trường giáo dục trong lớp phù hợp, phong phú.....	7
b. Biện pháp 2: Làm đồ dùng đồ chơi.....	10
c. Biện pháp 3: Giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua hoạt động chơi tập có chủ đích.....	11
d. Biện pháp 4: Giáo dục ngôn ngữ qua các hoạt động khác trong ngày... 	17
e. Biện pháp 5: Công tác phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình.....	22
III. HIỆU QUẢ SÁNG KIẾN ĐEM LẠI.....	22
1. Hiệu quả kinh tế.....	22
2. Hiệu quả về mặt xã hội.....	23

3. Khả năng áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của SKKN.....24

IV. CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP HOẶC VI PHẠM BẢN QUYỀN.....25